



HUNG VUONG
CORPORATION

2015
BẢO CÁO THƯỜNG NIÊN

*Think of
fish*





NỘI DUNG

THÔNG TIN CHUNG

- 04 Thông tin khái quát
- 06 Quá trình hình thành và phát triển
- 08 Quy mô Tập đoàn Hùng Vương
- 12 Ngành nghề kinh doanh

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- 14 Cơ cấu cổ đông
- 16 Cơ cấu bộ máy quản lý
- 20 Chính sách đối với người lao động



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 22 Xuất khẩu cá tra
- 24 Xuất khẩu tôm
- 26 Thức ăn chăn nuôi
- 28 Tình hình tài chính

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- 30 Xuất khẩu thủy sản – Cơ hội và thách thức
- 31 Thức ăn chăn nuôi - Tiềm năng chưa khai thác hết
- 32 Kế hoạch năm 2016



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên công ty	: Công ty Cổ phần Hùng Vương
Tên tiếng nước ngoài	: Hung Vuong Corporation
Tên viết tắt	: HV CORP.
Vốn điều lệ	: 1.891.993.320.000 đồng
Địa chỉ trụ sở chính	: Lô 44, Khu công nghiệp Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
Điện thoại	: (+84) 73 3854 245 - (+84) 73 3854 247
Fax	: (+84) 73 3854 248
Email	: info@hungvuongpanga.com
Website	: www.hungvuongpanga.com
Mã chứng khoán	: HVG



Chúng tôi tự hào là một trong những doanh nghiệp chế biến cá da tron xuất khẩu lớn nhất Việt Nam

...với quy trình khép kín từ sản xuất thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 2003: Công ty TNHH Hùng Vương (tiền thân của Công ty Cổ phần Hùng Vương) được thành lập và đi vào hoạt động sản xuất tại Khu công nghiệp Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Vốn điều lệ ban đầu là 32 tỉ đồng.

Năm 2007: Công ty chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 01 tháng 2 năm 2007, với số Vốn điều lệ là 120 tỉ. Đến ngày 24 tháng 12 năm 2007, Vốn điều lệ được nâng lên 420 tỉ đồng.

Năm 2008: Phát hành cổ phiếu thường, tăng Vốn điều lệ lên 495 tỉ đồng, thặng dư vốn cổ phần đạt trên 800 tỉ.

Năm 2009: Tiếp tục phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên, tăng Vốn điều lệ lên 600 tỉ đồng. Thặng dư vốn cổ phần đạt trên 706 tỉ.

Ngày 16/11/2009, Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy phép niêm yết số 141/QĐ-SGDHCM.

Ngày 25/11/2009, 59.999.993 cổ phiếu Công ty CP Hùng Vương, mã chứng khoán HVG, chính thức giao dịch tại sàn thành phố Hồ Chí Minh với giá niêm yết là 50.000 đồng/cổ phiếu.



*Với vốn điều lệ ban đầu chỉ 32 tỉ đồng,
sau 13 năm, Công ty Cổ phần Hùng Vương đã nâng
số vốn điều lệ của mình lên đến 1.891.993.320.000 đồng và
được xem là ngôi sao số 1 của ngành cá Việt Nam*



Năm 2010: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2009. Vốn điều lệ nâng lên mức 659.980.730.000 đồng.

Cũng trong năm 2010, Công ty đã chi 28,6 tỉ đồng để mua lại 1.186.530 cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ.

Năm 2011: Công ty đã mua thêm 73.790 cổ phiếu, nâng tổng số cổ phiếu quỹ lên 1.260.320 cổ phiếu. Vốn điều lệ trong năm không thay đổi.

Năm 2012: Tháng 7/2012, Công ty bán 1.260.320 cổ phiếu quỹ, tăng nguồn vốn thặng dư thêm 16.053.939.000 đồng. Đến tháng 9/2012, Công ty phát hành thêm 13.199.596 cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư, nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên 79.197.669 cổ phiếu.

Năm 2013: Tháng 8/2013, Công ty phát hành 39.598.827 cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 2:1 cho cổ đông hiện hữu, cùng với 1.203.497 cổ phiếu ESOP cho người lao động, nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên 119.999.993 cổ phiếu.

Năm 2014: Tháng 9/2014, Công ty thực hiện việc chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn Lợi nhuận chưa phân phối. Vốn điều lệ lúc này là 1.319.998.100.000 đồng, tương đương với 131.999.810 cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

Năm 2015: Tháng 3/2015, Công ty chào bán cho cổ đông hiện hữu 43.562.458 cổ phiếu, thu ròng về 439.578.670.192 đồng, đồng thời phát hành thêm 13.199.586 cổ phiếu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần để trả cổ tức. Sau đợt chào bán, vốn góp chủ sở hữu là 1.891.993.320.000 đồng.



QUY MÔ TẬP ĐOÀN HÙNG VƯƠNG

Hùng Vương thực hiện hàng loạt thương vụ M&A để hoàn thiện cả quy trình hoạt động theo chuỗi cung ứng khép kín, từ nuôi trồng, chế biến và phân phối thủy sản, nhằm đến mục tiêu trở thành công ty hàng đầu về lĩnh vực này

Từ khi thành lập đến nay, Hùng Vương không ngừng đầu tư mở rộng, góp vốn vào các công ty nuôi trồng, chế biến, xuất khẩu thủy sản, thức ăn chăn nuôi ... Đồng thời, thực hiện hàng loạt thương vụ M&A khác để hoàn thiện cả quy trình hoạt động theo chuỗi cung ứng khép kín, từ nuôi trồng, chế biến và phân phối thủy sản, nhằm đến mục tiêu trở thành công ty hàng đầu về lĩnh vực này. Chiến lược Hùng Vương đang áp dụng là M&A theo cả chiều dọc và chiều ngang để giúp Công ty gia tăng cả về quy mô và giá trị.

Trong năm 2015, ngoài việc mua thêm cổ phiếu VTF, FMC, TFC để tăng tỷ lệ kiểm soát lên lần lượt là 90,36% - 54,28% - 62%, Hùng Vương còn đầu tư thành lập thêm 2 công ty con mới là Công ty Cổ phần Hùng Vương Sông Đốc (HSD2 - chiếm 51% vốn điều lệ, tương đương 25,5 tỷ đồng) và Công ty TNHH Chế biến Thủy sản Hùng Vương Bến Tre (HBTc - chiếm 90% vốn điều lệ, tương đương 180 tỷ đồng).

Ngoài ra, cũng nằm trong kế hoạch đầu tư phát triển mở rộng nhưng Hùng Vương chưa thực hiện góp vốn còn có Công ty Cổ phần Hùng Vương Ba Tri (HVT – thành lập tháng 12/2011, hoạt động chính là sản xuất cá giống), tỷ lệ góp vốn theo Giấy phép Đăng ký kinh doanh là 80%.

Như vậy, tính đến 31/12/2015, quy mô Tập đoàn Hùng Vương đã lên đến 22 công ty con và liên kết lớn nhỏ khác nhau, chia làm các nhóm hoạt động chính: sản xuất con giống - nuôi trồng - sản xuất thức ăn - chế biến thủy sản - chế biến phụ phẩm - xuất khẩu.

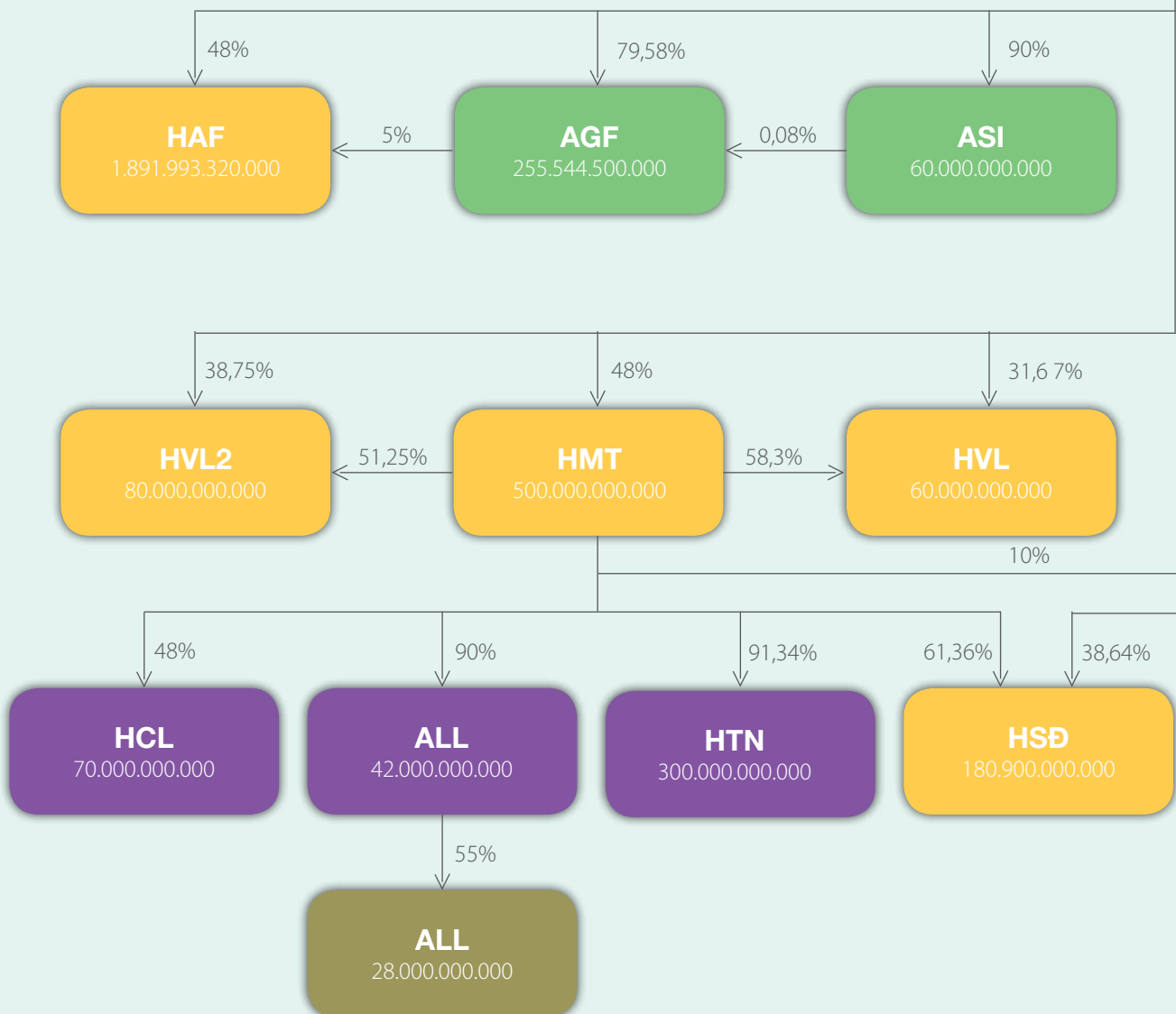


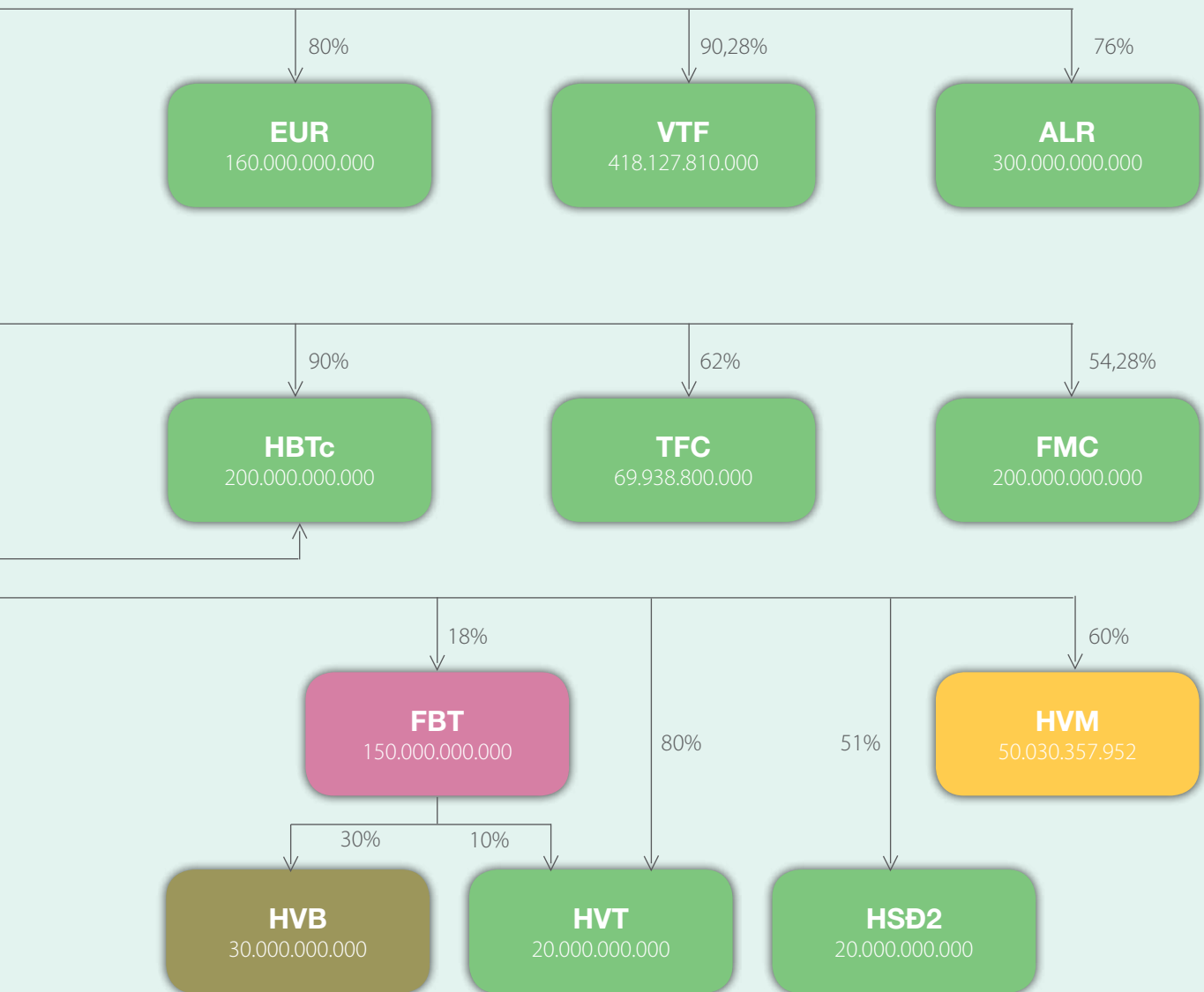
25.5 tỷ đồng
CHIẾM 51% VỐN ĐIỀU LỆ HSD2

MUA THÊM CỔ PHIẾU VTF, FMC, TFC
ĐỂ TĂNG TỶ LỆ KIỂM SOÁT LÊN
LẦN LƯỢT LÀ 90,36% - 54,28% - 62%

180 tỷ đồng
CHIẾM 90% VỐN ĐIỀU LỆ HBTc

SƠ ĐỒ SỞ HỮU





NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

STT	Mã	Công ty	Trụ sở chính	Hoạt động chính	
1	HVT	Công ty Cổ phần Hùng Vương Ba Tri	Ấp Tân Quý (thửa đất số 65, tờ bản đồ số 7), xã Tân Mỹ, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, Việt Nam	sản xuất cá giống	
2	HVB	Công ty Cổ phần Giống Thủy sản Hùng Vương Bến Tre	Thôn Khánh Nhơn, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	sản xuất tôm giống	
3	VTF	Công ty Cổ phần Thức ăn chăn nuôi Việt Thắng	Lô II-1, II-2, II-3 Khu C mở rộng, Khu công nghiệp Sa Đéc, xã Tân Khánh Đông, thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	sản xuất thức ăn	
4	HTN	Công ty Cổ phần Thức ăn thủy sản Hùng Vương Tây Nam	Lô II-5, II-6, II-7, Khu C mở rộng, Khu công nghiệp Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam		
5	HCL	Công ty Cổ phần Thức ăn chăn nuôi Hùng Vương Cao Lãnh	Lô CN 3-4, CN 3-5, Khu công nghiệp Trần Quốc Toản, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam		
6	HVL2	Công ty Cổ phần Thức ăn Thủy sản Hùng Vương Vĩnh Long	Lô 69, Khu Công nghiệp Mỹ Tho, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang		
7	HMT	Công ty Cổ phần Nuôi trồng thủy sản Hùng Vương Miền Tây	Lô 46, Khu Công nghiệp Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam	nuôi trồng thủy sản	
8	HVG	Công ty Cổ phần Hùng Vương	Lô 44, Khu Công nghiệp Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam	nuôi trồng thủy sản	chế biến (cá)
9	AGF	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang	Số 1234 đường Trần Hưng Đạo, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam		
10	HBTc	Công ty TNHH Chế biến thủy sản Hùng Vương Bến Tre	Lô A6, lô A7, Khu công nghiệp An Hiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Việt Nam	chế biến (cá)	
11	EUR	Công Ty Cổ phần Châu Âu	Lô 69, Khu công nghiệp Mỹ Tho, thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam		
12	ASI	Công Ty TNHH Châu Á	Lô 38-39 Khu công nghiệp Mỹ Tho, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Việt Nam		
13	HVL2	Công Ty TNHH Hùng Vương Vĩnh Long	Số 197, đường 14/9, Phường 5, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam		
14	HSD	Công ty TNHH Hùng Vương Sa Đéc	Lô III-5, Khu C mở rộng, Khu Công nghiệp Sa Đéc, Thị xã Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam		
15	HVM	Công Ty TNHH Hùng Vương Mascato	Lô 41-42, Khu công nghiệp Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam		

STT	Mã	Công ty	Trụ sở chính	Hoạt động chính	
16	FMC	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	Km 2132, Quốc lộ 1A, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam	nuôi trồng thủy sản	chế biến (tôm)
17	TFC	Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Tắc Vân	Số 180A, ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Việt Nam		
18	FBT	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lâm Thủy sản Bến Tre	Số 71, Khu phố 3, Quốc lộ 60, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Việt Nam		
19	HSD2	Công ty Cổ phần Hùng Vương Sông Đốc	Khóm 12, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Việt Nam	chế biến bột cá biển	
20	ALL	Công ty TNHH An Lạc	Ấp Phong Thuận, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam.	chế biến (cá)	
21	ALC	Công ty Cổ phần CBTS An Lạc	Ấp Phong Thuận, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam	sản xuất mỡ cá, bột cá	
22	ALR	Công Ty Cổ phần Địa Ốc An Lạc	765 Hồng Bàng, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	đầu tư bất động sản	
23	HAF	Công ty Cổ phần Bóng đá Hùng Vương An Giang	Sân vận động An Giang, số 99 Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam	bóng đá	



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

CỔ PHẦN

	31/12/2014	01/01/2014
Cổ phiếu được phép phát hành	131.999.810	119.999.993
Cổ phiếu phổ thông đã phát hành và được góp vốn đầy đủ	131.999.810	119.999.993
Cổ phiếu quỹ	-	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	131.999.810	119.999.993

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

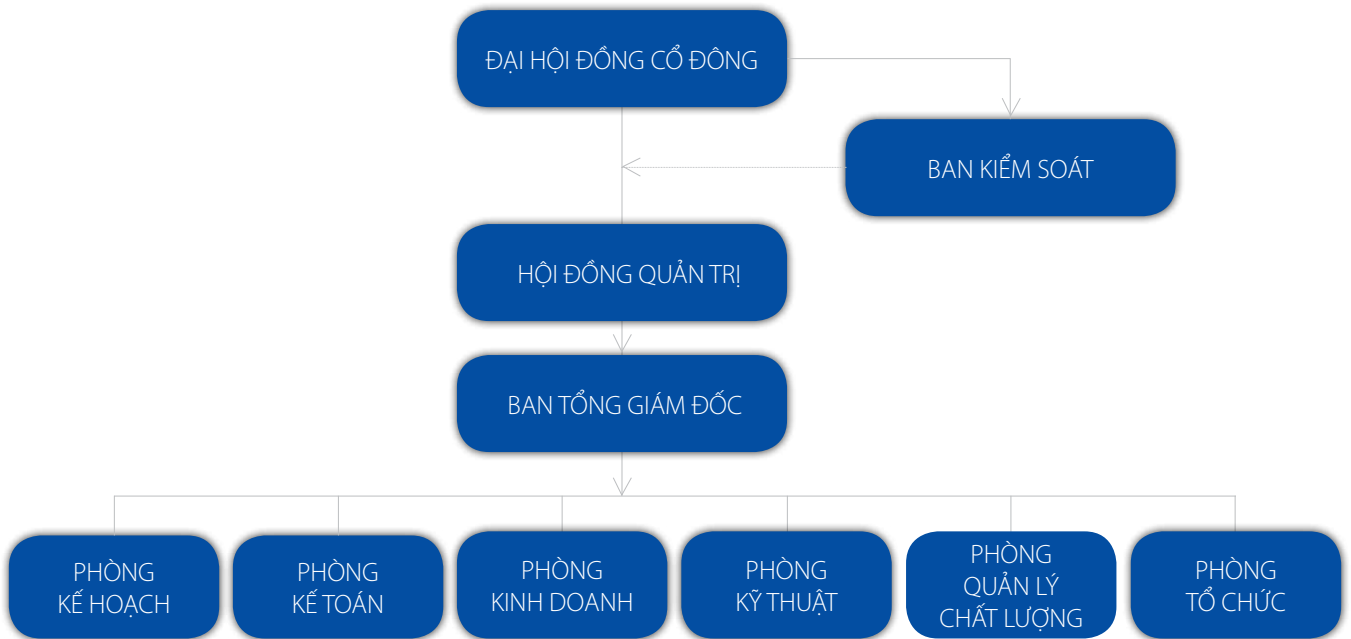
(Tại ngày 15/01/2015)

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ
Cổ đông trong nước	117.996.796	89,4%
Tổ chức	616.245	0,5%
Cá nhân	117.380.542	88,9%
Cổ đông nước ngoài	14.003.014	10,6%
Tổ chức	11.598.306	8,8%
Cá nhân	2.404.708	1,8%
Cộng	131.999.810	100%

Trong đó

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ
Cổ đông trong nước	117.996.796	89,4%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	50.163.161	38,0%
Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	34.566.969	26,2%
Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	33.266.666	25,2%
Cổ đông nước ngoài	14.003.014	10,6%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	-	-
Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	10.016.951	7,6%
Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	3.986.063	3,0%

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan tới mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quyết định. HĐQT xây dựng định hướng, chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT gồm (05)

năm thành viên. Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT tối đa là 5 năm và có thể được bầu lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

HĐQT có các trách nhiệm chính như sau:

- » Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- » Quyết định cơ cấu tổ chức của Công Ty, bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý của Công Ty theo đề nghị của Tổng Giám đốc;
- » Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc và quyết định mức lương của họ;
- » Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức.



BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát do HĐQT của Công ty bầu. Hiện tại, Ban Kiểm soát gồm (03) ba thành viên gồm (01) một Trưởng ban và (02) ba Thành viên. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 5 năm. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trách nhiệm chính của Ban Kiểm soát là kiểm tra tính hợp lý, tính hợp pháp của các hoạt động kinh doanh, xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý và kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình HĐQT Công ty.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Ban Tổng Giám đốc Công ty bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc đều do HĐQT bổ nhiệm. Hiện tại, Công ty có Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc tham gia làm việc toàn thời gian cho Công ty. Trách nhiệm chính của Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc là:

- » Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông;
- » Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng Quản trị;
- » Quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- » Trình Hội đồng Quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh hàng năm và thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị thông qua.



CÁC PHÒNG BAN: LÀ NHỮNG BỘ PHẬN TRỰC TIẾP ĐIỀU HÀNH CÔNG VIỆC CỦA CÔNG TY THEO CHỨC NĂNG CHUYÊN MÔN VÀ NHẬN SỰ CHỈ ĐẠO TRỰC TIẾP CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC. CÁC PHÒNG BAN CỦA CÔNG TY GỒM:

PHÒNG KẾ HOẠCH

- » Theo dõi lịch trình của các hãng vận chuyển Quốc tế để thuê vận chuyển;
- » Tham mưu cho Giám đốc về các cơ hội xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường;
- » Chịu trách nhiệm triển khai các kế hoạch sản xuất theo hợp đồng hoặc kế hoạch;
- » Cố vấn cho việc hoạch định chiến lược kinh doanh, mục tiêu kinh doanh trong dài hạn và lộ trình thực hiện.

PHÒNG KẾ TOÁN

- » Phản ánh và kiểm tra tình hình vận động của các loại tài sản, quá trình sử dụng vốn, tài sản và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị;
- » Tham mưu cho Tổng giám đốc về việc điều hành, quản lý các hoạt động kinh tế, tính toán nguồn vốn cho các hoạt động kinh tế của đơn vị;
- » Tham mưu về việc phân phối thu nhập và tích lũy vốn theo điều lệ và chế độ nhà nước;
- » Thông qua hoạt động nghiệp vụ kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách quản lý kinh tế tài chính của đơn vị.





PHÒNG KINH DOANH

- » Phụ trách quản lý hoạt động kinh doanh của công ty.
- » Chịu trách nhiệm xây dựng phương án kinh doanh có hiệu quả, các kế hoạch marketing, phối hợp với phòng Kế hoạch phát triển các phương án mở rộng thị trường.
- » Liên hệ và tiếp xúc trực tiếp với khách hàng nước ngoài trong hoạt động xuất nhập khẩu, kinh doanh hàng hoá của Công ty. Thực hiện công tác chào hàng, tiếp nhận đơn đặt hàng và giao hàng, đồng thời có chức năng tìm hiểu, đánh giá thông tin thị trường, thông tin khách hàng, tiếp xúc khách hàng để nắm bắt kịp thời nhu cầu của khách hàng.
- » Hoàn thành các thủ tục hồ sơ (lập tờ khai hải quan, vận đơn đường biển, chứng nhận xuất xứ hàng hóa, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hóa đơn ...) để khách hàng có thể nhận hàng đúng theo hợp đồng đã ký kết.

PHÒNG KỸ THUẬT

- » Phụ trách tư vấn lãnh đạo về các thông số kỹ thuật của các máy móc thiết bị; Bố trí, theo dõi lắp đặt các hệ thống máy lạnh, nổi hơi, kho lạnh v.v...
- » Chịu trách nhiệm vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các máy móc thiết bị
- » Lên kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng định kì. Lập kế hoạch thẩm định các máy móc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

- » Phụ trách quản lý và cập nhật các hồ sơ, tài liệu về HACCP, ISO, HALAL và các tiêu chuẩn khác. Kiểm tra, đôn đốc và duy trì các hệ thống quản lý chất lượng Quốc tế;
- » Chịu trách nhiệm hướng dẫn, vận hành hoạt động quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quy định được áp dụng trong Công ty. Nghiên cứu, cải tiến công nghệ chế biến;
- » Phối hợp với phòng Kinh doanh, phòng Kỹ thuật để tìm ra nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm khi có khiếu nại của khách hàng.
- » Lấy mẫu và kết quả phân tích để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho phòng sản xuất, kiểm nghiệm vi sinh và kháng sinh, kiểm hàng trước khi xuất.
- » Kết hợp với các bộ phận có liên quan để tổ chức đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ công nhân viên các quy trình vệ sinh an toàn thực phẩm.

PHÒNG TỔ CHỨC

- » Phụ trách các vấn đề về xây dựng bộ máy tổ chức, bố trí nhân sự của công ty đáp ứng với các yêu cầu sản xuất kinh doanh trong từng thời kỳ;
- » Tham vấn cho Tổng giám đốc trong việc thực hiện các chế độ chính sách, lao động, tiền lương, tiền thưởng cho người lao động;
- » Chịu trách nhiệm tăng cường thực hiện nội quy công ty, các biện pháp nâng cao năng suất lao động, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất của Công ty.

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG



CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

- » Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc từ thứ Hai tới thứ Bảy, nghỉ ngày Chủ nhật. Do đặc điểm của sản xuất chế biến thủy sản, người lao động làm việc tại bộ phận thành phẩm và bộ phận kho được chia làm 02 - 03 ca/ngày tùy theo khối lượng nguyên liệu đầu vào. Khối văn phòng và các bộ phận khác làm việc 08 tiếng/ngày.
- » Tất cả CBCNV đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành và được xét lên lương khi đến kỳ hạn;
- » Điều kiện làm việc: Công ty cung cấp đầy đủ trang thiết bị làm việc cho CBCNV của Công ty. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động và luôn tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc về an toàn lao động.

CHÍNH SÁCH TUYỂN DỤNG, ĐÀO TẠO

- » Tuyển dụng: Công ty rất chú trọng phát triển nguồn nhân lực có trình độ và tay nghề cao. Tùy theo yêu cầu công việc, Công ty ban hành quy chế tuyển dụng cụ thể cho nhà máy chế biến và từng bộ phận, phòng ban.
- » Công tác đào tạo và nâng cao tay nghề: Công ty rất chú trọng đến công tác đào tạo và tự đào tạo cho nhân viên trong nhà máy chế biến cũng

như bộ phận quản lý, văn phòng. Đối với công nhân nhà máy chế biến, Công ty chủ yếu đào tạo tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề cho công nhân. Đối với các cán bộ quản lý, văn phòng, tùy theo yêu cầu công việc Công ty sẽ đài thọ toàn bộ chi phí đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo như các khóa đào tạo về tiêu chuẩn HACCP, các khóa đào tạo BRC (British Retail Consortium) của Hiệp hội Bán lẻ Anh Quốc.

CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỜNG, PHÚC LỢI

- » Công ty thực hiện chế độ lương, thưởng, phúc lợi phù hợp đảm bảo mức thu nhập cho người lao động và các chế độ theo quy định của Nhà nước.
- » Tất cả CBCNV của công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, và bảo hiểm tai nạn theo quy định;
- » Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, công ty sẽ thưởng cho CBCNV vào các dịp Lễ, Tết;
- » Ngoài ra, Công ty cũng có chính sách phù hợp nhằm đảm bảo sự ổn định của lực lượng lao động như: thưởng năng suất, thưởng định mức, đảm bảo có việc làm 100% trong năm (do nhà máy không bị thiếu nguyên liệu), có nhà ở tập thể cho miễn phí cho công nhân.



XUẤT KHẨU CÁ TRA

THEO SỐ LIỆU HẢI QUAN VIỆT NAM, TÍNH ĐẾN THÁNG 9/2015, KIM NGẠCH XUẤT KHẨU CÁ TRA CẢ NƯỚC ĐẠT 1.078 TRIỆU USD, GIẢM 9,2% SO CÙNG KỲ NĂM 2014; TRONG ĐÓ, DOANH THU XUẤT KHẨU CỦA TẬP ĐOÀN HÙNG VƯƠNG ĐẠT 112 TRIỆU USD, ĐÓNG GÓP 10,4% TỔNG KIM NGẠCH. VỀ CƠ CẤU, CHÂU ÂU VẪN LÀ THỊ TRƯỜNG LỚN NHẤT CỦA HÙNG VƯƠNG, CHIẾM 33,9%; CHÂU Á VƯƠN LÊN TỪ VỊ TRÍ THỨ 4 ĐẾN VỊ TRÍ THỨ 2, CHIẾM 19,6% KIM NGẠCH XUẤT KHẨU.

112 TRIỆU USD
DOANH THU XUẤT KHẨU CỦA TẬP ĐOÀN HÙNG VƯƠNG

Thị trường	9 tháng 2015			9 tháng 2014			± %
	Kg	USD	Tỷ trọng	Kg	USD	Tỷ trọng	
Tây Âu & Bắc Âu	15.504.995	38.120.941	33,9%	22.545.095	55.763.054	25,9%	-32%
Châu Á	11.264.969	22.080.539	19,6%	10.766.682	20.872.701	9,7%	6%
Bắc Mỹ	5.119.386	11.770.484	10,5%	20.053.964	50.580.107	23,5%	-77%
Nam Mỹ	6.044.625	11.707.715	10,4%	13.614.400	27.006.939	12,5%	-57%
Trung Đông	6.084.571	11.155.962	9,9%	8.184.470	15.545.524	7,2%	-28%
Châu Úc	2.504.473	6.583.835	5,8%	3.994.351	11.629.412	5,4%	-43%
Nga	3.783.880	6.204.294	5,5%	11.336.710	19.668.792	9,1%	-68%
Đông Âu	2.386.285	3.643.939	3,2%	7.365.800	12.759.442	5,9%	-71%
Châu Phi	556.700	1.308.922	1,2%	557.500	1.385.696	0,6%	-6%
Cộng	53.249.884	112.576.630		98.418.972	215.211.667		-48%

XUẤT KHẨU TÔM

THEO VASEP, TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN NAY, XUẤT KHẨU TÔM LUÔN Ở XU THẾ GIẢM CẢ LƯỢNG VÀ GIÁ TRỊ, NHẤT LÀ VỚI NHỮNG THỊ TRƯỜNG TRỌNG ĐIỂM. THEO ĐÓ, KIM NGẠCH XUẤT KHẨU TÔM CẢ NƯỚC ĐẠT 573,9 TRIỆU USD TRONG QUÝ I, QUÝ II VÀ III LẦN LƯỢT LÀ 716,2 VÀ 840,8 TRIỆU USD.

HAI CÔNG TY XUẤT KHẨU TÔM CỦA HÙNG VƯƠNG LÀ CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA (FMC) VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU TẮC VÂN (TFC) VẪN GIỮ ĐƯỢC MỨC TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH, ĐÓNG GÓP 5% TRONG TỔNG KIM NGẠCH XUẤT KHẨU TÔM CỦA TOÀN NGÀNH.

103 TRIỆU USD
KIM NGẠCH XUẤT KHẨU TÔM

Thị trường	FMC		TFC		Cộng		Tỷ trọng
	Kg	USD	Kg	USD	Kg	USD	
Japan	3.518.018	35.720.736	568.641	4.613.297	4.086.659	40.334.032	38,9%
USA	3.100.061	36.834.812	-	-	3.100.061	36.834.812	35,5%
United Kingdom	468.022	6.520.895	-	-	468.022	6.520.895	6,3%
Germany	442.433	4.894.009	30.000	341.575	472.433	5.235.584	5,0%
Hong Kong	4.823	52.038	382.042	3.788.510	386.865	3.840.548	3,7%
Korean	269.637	2.834.907	-	-	269.637	2.834.907	2,7%
Taiwan	151.774	1.508.903	-	-	151.774	1.508.903	1,5%
Singapore	142.869	1.231.177	-	-	142.869	1.231.177	1,2%
Australia	104.385	806.739	-	-	104.385	806.739	0,8%
Netherlands	46.636	607.879	-	-	46.636	607.879	0,6%
Malaysia	47.361	578.353	-	-	47.361	578.353	0,6%
Guam	31.392	332.638	-	-	31.392	332.638	0,3%
Egypt	22.000	186.500	-	-	22.000	186.500	0,2%
Poland	6.080	62.320	-	-	6.080	62.320	0,1%
Belgium	5.899	46.081	-	-	5.899	46.081	0,04%
Khác	10.000	25.000	337.523	2.802.736	347.523	2.827.736	2,7%
TỔNG CỘNG	8.371.390	92.242.985	1.318.206	11.546.118	9.689.596	103.789.103	100%

THỨC ĂN CHĂN NUÔI

THEO HIỆP HỘI THỨC ĂN CHĂN NUÔI VIỆT NAM, THỊ TRƯỜNG THỨC ĂN CHĂN NUÔI VIỆT NAM CÓ DOANH SỐ HÀNG NĂM LÊN TỚI 6 TỶ USD VÀ NHU CẦU LUÔN TĂNG 13- 15%/NĂM. DỰ KIẾN ĐẾN NĂM 2020, THỊ TRƯỜNG CẦN 25- 26 TRIỆU TẤN THỨC ĂN CHĂN NUÔI.

9 THÁNG ĐẦU NĂM 2015, TỔNG SẢN LƯỢNG BÁN RA CỦA NHÓM CÔNG TY THỨC ĂN TRONG TẬP ĐOÀN HÙNG VƯƠNG ĐẠT 534 NGÀN TẤN, TRONG ĐÓ 36% LÀ TIÊU THỤ NỘI BỘ CỦA NHÓM CÔNG TY NUÔI TRỒNG THỦY SẢN, 64% LÀ BÁN RA BÊN NGOÀI.

534 NGÀN TẤN
TỔNG SẢN LƯỢNG BÁN RA

Cơ cấu	Doanh số		
	Kg	VND	%
AGF	88.612.000	932.783.346.000	
HVG	56.120.255	596.098.776.550	
HMT	46.292.800	493.291.232.000	
EUR	1.566.440	17.882.902.800	
HTN	590.000	6.105.300.000	
Cộng	193.181.495	2.046.161.557.350	36%
Bán ngoài	340.421.605	3.713.222.218.821	64%
Cộng	533.603.100	5.759.383.776.171	

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN: (Đơn vị: VND)

Chỉ tiêu	9 tháng 2015	Năm 2014
Tổng giá trị tài sản	14.446.108.950.789	8.950.110.478.398
Doanh thu thuần	12.337.016.619.923	14.901.695.444.464
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	120.545.577.411	282.789.823.544
Lợi nhuận khác	30.777.474.256	167.683.133.353
Lợi nhuận trước thuế	151.323.051.667	450.472.956.897
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	119.525.869.444	290.552.993.653
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	750	1.933
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,12	1,23
Hệ số thanh toán nhanh:	0,66	0,68
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,77	0,68
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,37	2,14
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho:	2,96	3,96
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,85	1,66
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ/Doanh thu thuần	0,97%	1,95%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ /Vốn chủ sở hữu	3,61%	10,18%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ /Tổng tài sản	0,83%	3,25%
Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,98%	1,90%

(Số liệu từ Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2015 và 2014)



12.337 tỷ đồng

DOANH THU THUẦN

14.446 tỷ đồng

TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN

XUẤT KHẨU THỦY SẢN - CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

Hiệp định thương mại tự do (FTA) là một Hiệp ước thương mại giữa hai hoặc nhiều quốc gia. Theo đó, các nước sẽ tiến hành theo lộ trình việc cắt giảm và xóa bỏ hàng rào thuế quan cũng như phi thuế quan nhằm tiến tới việc thành lập một khu vực mậu dịch tự do.



Tính đến cuối năm 2015, Việt Nam chính thức tham gia và ký kết được 12 Hiệp định bao gồm:

- » ASEAN – AEC
- » ASEAN – Ấn Độ
- » ASEAN – Australia/New Zealand
- » ASEAN – Hàn Quốc
- » ASEAN – Nhật Bản
- » ASEAN – Trung Quốc
- » Việt Nam – Nhật Bản
- » Việt Nam – Chile
- » Việt Nam – Hàn Quốc
- » Việt Nam – Liên minh kinh tế Á Âu (EAEU)
- » Việt Nam – Liên minh Hải quan Nga – Belarus – Kazakhstan (VCUFTA)
- » Việt Nam – Liên minh Châu Âu (EU)

Các Hiệp định đang trên tiến trình kết thúc đàm phán để đi đến ký kết còn có:

- » Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực RCEP (ASEAN +6)
- » ASEAN – Hồng Kông
- » Hiệp định Đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP)
- » Việt Nam – Khối mậu dịch tự do Châu Âu (EFTA)

Các hiệp định thương mại mà Việt Nam tham gia sẽ tạo ra những điều kiện thuận lợi về nâng cao kim ngạch xuất nhập khẩu, về dòng vốn đầu tư, về nguồn lực lao động. Tuy nhiên, không phải tất cả đều được hưởng lợi. Thị trường toàn cầu là một sân chung với những luật chơi khắc nghiệt mà một khi đã bước chân vào thì buộc phải tuân thủ. Cơ hội chỉ mở ra với những doanh nghiệp có tiềm lực thực sự, có sự chuẩn bị và đầu tư bài bản. Doanh nghiệp nào không đủ mạnh, hoạt động không hiệu quả sẽ gặp khó khăn, thậm chí là bị đánh bại ngay cả trên sân nhà.

Nắm bắt rất rõ xu hướng phát triển và hội nhập này, trong hơn 10 năm hoạt động, Hùng Vương không ngừng đầu tư cả chiều rộng lẫn chiều sâu để hoàn thiện chuỗi sản xuất khép kín của mình. Đến nay, Hùng Vương đã trở thành một công ty xuất khẩu thủy sản đầu ngành, bỏ xa các doanh nghiệp khác về lợi thế cạnh tranh. Trong cơn bão khủng hoảng kinh tế vẫn giữ vững tốc độ phát triển, khi cơ hội đến, Hùng Vương sẽ đón đầu để cất cánh tiên phong



THỨC ĂN CHĂN NUÔI - TIỀM NĂNG CHƯA KHAI THÁC HẾT

Ngân hàng Đầu tư Goldman Sachs vừa dự báo nền kinh tế Việt Nam, hiện đứng thứ 55 trên thế giới, sẽ vươn lên vị trí 17 vào năm 2025 với Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng từ 186 tỷ USD (mức hiện tại) lên mức 450 tỷ USD. Ngành chăn nuôi hiện chiếm 27%, trong đó góp của ngành nông nghiệp vào tổng thu nhập quốc nội. Đây cũng là ngành giữ vai trò then chốt trong cơ cấu ngành nông nghiệp.

Việt Nam là một quốc gia đông dân với quy mô dân số đạt 90,7 triệu người, đứng thứ 3 trong khu vực Đông Nam Á và thứ 13 trên thế giới. Theo Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc (FAO), năm 2014 mức tiêu thụ thịt ở Việt Nam là 34,2 ki lô gam thịt xẻ/người, xếp vị trí thứ 4 trong khu vực ASEAN.

Tất cả những thông tin trên cho thấy, tiềm năng khai thác thị trường tại chỗ đối với lĩnh vực chăn nuôi là rất lớn.

Việt Thắng là công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi trong Tập đoàn Hùng Vương. Tổng sản xuất và bán ra của Việt Thắng chiếm trên 40% thị phần trong tổng số gần 50 doanh nghiệp sản xuất thức ăn. Việt Thắng có ưu thế về chất lượng và giá cả cung ứng ra thị trường với công nghệ sản xuất hiện đại từ Châu Âu và Mỹ, sở hữu kho hàng lớn có thể dự trữ được hơn 120.000 tấn nguyên liệu. Nếu biết tận dụng và khai thác đúng, Việt Thắng sẽ là một trong những doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất thức ăn.



KẾ HOẠCH NĂM 2016

VỐN

Để phù hợp với những kế hoạch đầu tư mới, Hùng Vương đang dần thay đổi cơ cấu vốn theo hướng chuyển từ ngắn hạn sang trung và dài hạn.

Trong năm 2015, Hùng Vương đã phát hành thành công 1.300 tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi có thời hạn 3 năm cho 3 tổ chức là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (700 tỷ đồng), Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (300 tỷ đồng), và Ngân hàng TMCP Tiên Phong (300 tỷ đồng).

Dự kiến trong 2016, Hùng Vương sẽ phát hành thêm trái phiếu không chuyển đổi với tổng mệnh giá trên 1.000 tỷ đồng.

KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN

Đvt: tỷ đồng

Năm	Doanh thu	Lợi nhuận
2016	20.000	1.200
2017	25.000	1.500
2018	40.000	1.800

Từ năm 2015 và bước sang 2016, diễn biến kinh tế quốc tế có nhiều biến động phức tạp. Hùng Vương đang có những bước đi thận trọng để đảm bảo mức tăng trưởng ổn định, bền vững. Dự kiến, kim ngạch xuất khẩu năm 2016 sẽ đạt khoảng 500-600 triệu USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu từ cá tra là 200-250 triệu, từ tôm là 300- 350 triệu USD. Sản lượng thức ăn chăn nuôi dự kiến 1,5 triệu tấn trong năm 2016 và đến 2018 sẽ đạt 2,5 triệu tấn với tổng đàn heo bố mẹ là 100.000 con.







HUNG VUONG
CORPORATION

TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ: Lô 44 khu công nghiệp Mỹ Tho, Tiền Giang
Điện thoại: +84 73 385 4245 - 385 4247
Fax: +84 73 385 4248
Email : info@hungvuongpanga.com
Website: www.hungvuongpanga.com

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ 1: 144 Châu Văn Liêm, P. 11, Q. 5, TP. HCM
Điện thoại: +84 8 385 36052 - 385 36330
Fax: +84 8 385 36051

Địa chỉ 2: Lầu 7, Tòa nhà Resco,
94 - 96 Nguyễn Du, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM
Điện thoại: +84 8 3914 2668
Fax: +84 8 3914 2668